

Số: 15/2024/QĐST-HNGĐ

Quế Phong, ngày 22 tháng 7 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 26/2024/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2024 giữa:

**Nguyên đơn:** Chị Lô Thị L, sinh năm 1993.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản P, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Chỗ ở hiện nay: Bản T, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

**Bị đơn:** Anh Lô Văn D, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Bản P, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về việc “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2024.

**XÉT THẤY :**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Lô Thị L và anh Lô Văn D.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Lô Thị L và anh Lô Văn D thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Giao các con chung tên là Lô Thị B, sinh ngày 12/4/2014 và Lô Minh V, sinh ngày 10/6/2016 cho anh Lô Văn D trực tiếp nuôi dưỡng từ tháng 7/2024 cho đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi).

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Lô Thị L.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung, không được ai cản trở.

- **Về tài sản chung:** Chị Lô Thị L và anh Lô Văn D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Lô Thị L và anh Lô Văn D là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí, nên được miễn tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự
- VKSND huyện Quế Phong.
- UBND xã C.
- Chi cục THADS huyện Quế Phong.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Công Phong**